TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LT** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 17 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn T Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở UBND xã T, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST- HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ Quang T, sinh ngày 10/10/1976; nơi cư trú: Thôn R, xã T, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Đình P (đã chết) và Phạm Thị C (đã chết); vợ: Phạm Kim T và có 02 con(Lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022 đến nay (có mặt).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Kim T, sinh năm 1979 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn R, xã T, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Hà Đức L, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2022, Hà Đức L, sinh năm 1992 cư trú tại thôn N, L, LT, Vĩnh Phúc đi chơi ở khu vực đình thôn N, xã L, LT, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L mượn điện thoại của người đi đường gọi cho Đỗ Quang T, sinh năm 1976 cư trú tại thôn R, xã T, huyện LT, Vĩnh Phúc hỏi mua 200.000 đồng ma túy heroine thì T đồng ý và hẹn L đến khu vực cây xăng thuộc thôn N, xã L, LT trao đổi mua bán ma túy. Sau đó L trả lại điện thoại cho người đi đường rồi một mình đi bộ đến điểm hẹn. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đang đứng ở bờ kênh gần cây xăng ở thôn N xã L thì T một mình điều khiển xe mô tô BKS 88D1-337.02 đi tới, L đưa cho T 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), T cầm tiền đúc vào túi quần phía trước bên trái và lấy trong người 01 gói ma túy heroine được bọc bằng 02 lớp giấy, lớp bên trong là mẩu giấy bạc màu vàng trắng, lớp bên ngoài là mẩu giấy một mặt màu trắng và một mặt màu xanh nâu đưa cho L. Sau khi mua được ma túy, L cầm gói ma túy đi tìm nơi sử dụng còn T đi về nhà. Khoảng 12h40 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực cánh đồng gần cổng công ty A thuộc thị trấn H, huyện LT, L lấy gói ma túy heroin vừa mua được của T ra sử dụng bằng hình thức hít. Khi L vừa sử dụng xong gói ma tuý thì bị tổ công tác của Công an huyện LT tuần tra phát hiện, bắt giữ. Thu giữ tại vị trí mặt đất chỗ L ngồi 02 mẩu giấy trong đó có 01 mẩu giấy bạc màu vàng trắng có bám dính chất bột màu trắng và một mẩu giấy một mặt màu trắng, một mặt màu xanh nâu – niêm phong ký hiệu A1. L khai nhận đây là 2 mẩu giấy chứa chất ma tuý heroine mua của Đỗ Quang T, sau khi lấy heroin ra sử dụng L vứt bỏ; thu trong túi quần bên trái phía trước L đang mặc 01 mẩu giấy trắng có ghi các số 3597, 2766 - là các số cuối dãy seri của 02 tờ tiền L sử dụng mua ma tuý và một số vật chứng khác.

Căn cứ lời khai của L, cùng ngày cơ quan CSĐT Công an huyện LT tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Đỗ Quang T, thu giữ: tại mặt bàn uống nước trong phòng khách gia đình T 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng - niêm phong ký hiệu A2; tại túi quần bên trái phía trước của T số tiền 200.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng có số seri lần lượt là HQ10333597 và FG 21142766), T khai nhận là tiền L đưa T để mua 01 gói ma túy ngày 16/12/2022; tại mặt bàn uống nước trong phòng khách có 01 dao lam, trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng và 01 túi nilon bên trong có bám dính chất bột màu trắng - niêm phong ký hiệu A3; tại ngăn tủ để tivi của gia đình T có 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột cục màu trắng - niêm phong ký hiệu A4; tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen đã cũ, đã qua sử dụng và một số vật chứng khác. T

khai nhận toàn bộ số chất bột, cục màu trắng thu giữ trên là ma tuý heroine của T để bán kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 3694/KLGĐ ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

"1. Chất bột màu trắng bám dính bên trong gói giấy của mẫu ký hiệu A1 và bên trong túi nilon đựng 01 lưỡi dao lam của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy loại Heroine. Không xác định được khối lượng chất bám dính do mẫu tồn tại ở dạng vết;

2. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3429g (Không phẩy ba bốn hai chín gam, không kể bao bì) loại Heroine;

3. Chất cục bột màu trắng mẫu ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2780g (Không phẩy hai bảy tám không gam, không kể bao bì) loại Heroin;"

Quá trình điều tra Đỗ Quang T khai nguồn gốc ma tuý heroine Cơ quan công an thu giữ có được do mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực đường 36m thuộc xã Đh, huyện TD, Vĩnh Phúc với giá 500.000 đồng vào tối ngày 15/12/2022. Sau đó, T mang về chia thành 03 gói nhỏ heroine mục đích để bán kiếm lời. Ngày 16/12/2022, T đã bán cho L 01 gói heroine, còn 02 gói chưa kịp bán thì bị khám xét và thu giữ. Do T không biết tên tuổi và địa chỉ người đã bán ma túy cho T nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với Hà Đức L là người mua ma túy heroine của T. Sau khi mua ma túy heroine, L đã sử dụng hết, bản thân L không có tiền án, tiền sự gì về ma túy. Cơ quan Công an huyện LT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với người cho L mượn điện thoại hỏi mua ma tuý của T, L không biết tên tuổi, địa chỉ người này và L cũng không cho người này biết việc mình mượn điện thoại để trao đổi mua bán ma túy. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

* Đối với vật chứng thu giữ:

- Mẫu vật A2 = 0,3429g heroine, hoàn lại = 0,2971g, A4 = 0,2780g heroine, hoàn lại = 0,2010g là vật nhà nước cấm lưu hành; A1 = 02 mẩu giấy (trong đó 01 mẩu giấy bạc màu vàng trắng, 01 mẩu giấy một mặt màu trắng, một mặt màu xanh nâu), A3 = 01 túi nilon và 01 dao lam được niêm phong trong báo gói "MẪU TRẢ", 01 mẩu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga L dùng để sử dụng ma tuý không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã cũ của T dùng trao đổi mua bán ma tuý cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

- 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 3597, 2766 là tài liệu chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm cần lưu trong hồ sơ vụ án.

- Số tiền 2.200.000 đồng thu giữ khi khám xét, trong đó có 200.000 đồng là tiền T có được do bán ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước, số tiền 2.000.000 đồng là tài sản riêng, hợp pháp của T không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 88D1- 337.02 T sử dụng đi bán ma túy và 01 giấy đăng ký xe mô tô trên, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng hợp pháp của chị Phạm Kim T – SN: 1979 ở thôn R, xã T, huyện LT. Nguồn gốc chiếc xe trên là của chị Phạm Thị N, SN: 1971 cư trú ở thôn C, xã B, huyện TĐ, Vĩnh Phúc tặng cho riêng chị T để sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 16/12/2022, T mượn xe của chị T, chị T không biết T sử dụng xe để đi mua bán ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị T là có căn cứ.

Tại Cáo trạng số: 21/CT- VKSLT ngày 24/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT truy tố bị cáo Đỗ Quang T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Quang T từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 16/12/2022; Do Đỗ Quang T không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện LT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/12/2022, tại bờ kênh thuộc khu vực thôn Ngọc Liễn, xã Liên Hòa, huyện LT, Vĩnh Phúc, Đỗ Quang T, sinh năm 1976 cư trú tại thôn Rừng Khảng, xã T, huyện LT đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine với giá 200.000 đồng cho Hà Đức L, sinh năm 1992 cư trú tại thôn Ngọc Liễn, xã Liên Hòa, huyện LT. Sau đó, L đi đến khu vực gần cổng công ty Á Mỹ thuộc thị trấn Hoa Sơn, huyện LT sử dụng, khi vừa sử dụng xong ma túy heroine thì bị Cơ quan CSĐT công an huyện LT kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét thu giữ tại nhà T 02 gói ma túy heroine có tổng khối lượng 0,6209g của T cất giấu để bán kiếm lời và một số vật chứng liên quan.

[3] Hành vi nêu trên của Đỗ Quang T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*

[4] Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bố đẻ bị cáo là ông Đỗ Đình P được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba năm 2000, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh- trật tự địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như tính chất mức độ thực hiện tội phạm, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo là điều cần thiết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"* do đó bị cáo có thể bị áp

dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với Hà Đức L là người mua ma túy heroine của T. Sau khi mua ma túy heroine, L đã sử dụng hết, bản thân L không có tiền án, tiền sự gì về ma túy. Cơ quan Công an huyện LT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với người cho L mượn điện thoại hỏi mua ma tuý của T, L không biết tên tuổi, địa chỉ người này và L cũng không cho người này biết việc mình mượn điện thoại để trao đổi mua bán ma túy. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu "MẪU TRẢ", 01 mẩu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga L dùng để sử dụng ma tuý không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã cũ của T dùng trao đổi mua bán ma tuý, cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

- 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 3597, 2766 thu giữ của L là tài liệu chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm cần lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo T, xác định là tiền do T bán ma túy mà có, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số tiền 2000.000đ là tiền hợp pháp của T không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại, nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo Đỗ Quang T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Quang T 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bao gói mẫu vật niêm phong hoàn lại sau giám định ký hiệu "MẪU TRẢ";

Tịch thu, tiêu hủy 01 mẩu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga L dùng để sử dụng ma tuý;

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã cũ của T dùng trao đổi mua bán ma tuý.

Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền Đỗ Quang T bán trái phép ma túy mà có.

Trả lại Đỗ Quang T số tiền 2000.000 đồng không liên quan hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 02 năm 2023 giữa Công an huyện LT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Quang T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện LT;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện LT;
- Lưu HS,VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Kim Thị Ánh Vân